TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 40/2025/HNGĐ - ST Ngày 25/9/2025 Về việc: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thảo và ông Hoàng Đức Thịnh
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên; thư ký Toà án nhân dân khu vực - Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên toà*:* Bà Văn Thị Hà; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2025/TLST-HN&GĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2025/QĐST-HN&GĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2025/QĐST- HNGĐ ngày 08/9/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q (xã Q cũ), Nghệ An.

Số căn cước công dân: 040193021587

Bị đơn: Anh Hoàng Xuân G, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q (xã Q cũ), Nghệ An.

Số căn cước công dân: 040087018250

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản hoà giải, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Xuân G kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 15/02/2016 tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Nay là UBND xã Q, tỉnh Nghệ An). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống bình thường, hạnh phúc thời gian ngắn. Từ năm 2021 đến nay, chị và anh G phát sinh mâu thuẫn

trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị và anh G bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hoà hợp tính cách nhau. Anh G không chăm chỉ làm ăn, thường xuyên chơi bời, bài bạc, rượu chè, không quan tâm vợ con, xây dựng gia đình. Chị và người thân trong gia đình đã nhiều lần nhường nhịn, khuyên bảo, góp ý với anh G nhưng anh G không thay đổi. Hiện nay, chị và anh G đã sống ly thân với nhau, không còn tình cảm, tình cảm vợ chồng không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Xuân G theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Chị và anh G có 2 con chung là Hoàng Xuân Nhật T, sinh ngày 01/12/2016 và Hoàng Trung K, sinh ngày 06/5/2020. Hiện nay chị đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung. Ly hôn, chị xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành vì các con đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Chị không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con chung. Anh G cũng thường xuyên đi làm ăn xa nhà nên không có thời gian, điều kiện để quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung.

Hiện nay, chị đang làm công nhân, thu nhập hàng tháng 8.000.000đ đến 9.000.000đ. Chị và các con đang ở nhà bố mẹ đẻ của chị ổn định. Chị cam kết dành điều kiện tốt nhất để chăm sóc, nuôi dưỡng các con khôn lớn, trưởng thành.

Chị và anh G không ai có con riêng, không ai nhận nuôi con nuôi. Hiện nay, chị cũng không mang thai.

- Về tài sản và nợ: Chị và anh G tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Hoàng Xuân G. Anh Hoàng Xuân G cũng đã biết được các văn bản tố tụng của Toà án và biết nội dung khởi kiện của chị Nguyễn Thị H nhưng đều vắng mặt không có lý do và không có bất cứ ý kiến phản hồi gì đối với yêu cầu xin ly hôn, giải quyết về trách nhiệm nuôi con chung của chị Nguyễn Thị H.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Bị đơn không thực hiện đúng theo các quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị :

Áp dụng các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 BLTTDS năm 2015; Điều 51, 53, 56 81, 82, 83, 84 Luật HNGĐ năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 6 nghị quyết 01/2024 ngày 16/5/2024 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình:

- Về hôn nhân: Đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Hoàng Xuân G.

- Về con chung: Đề nghị giao các con chung là Hoàng Xuân Nhật T, sinh ngày 01/12/2016 và Hoàng Trung K, sinh ngày 06/5/2020 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung cho anh Hoàng Xuân G vì chị Nguyễn Thị H không yêu cầu.

Anh Hoàng Xuân G có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân G tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân G. Bị đơn anh Hoàng Xuân G đang có hộ khẩu thường trú tại xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 BLTTDS. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Xuân G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc cũng như để tham gia phiên tòa xét xử lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do xem như bị đơn từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có đơn xen xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có tại hồ sơ vụ án để làm căn cứ giải quyết vụ án.

[2]Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân G có đăng ký kết hôn vào ngày 15/02/2016 tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (nay là xã Q, tỉnh Nghệ An) trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, vợ chồng sống không có tình cảm, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Từ năm 2023 đến nay, chị H và anh G đã sống ly thân không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, chứng tỏ vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau nữa. Do anh G không tham gia làm việc tại Tòa án nên Tòa án không thể phân tích hòa giải cho vợ chồng về đoàn tụ. Chị H xin ly hôn anh G, anh G không trình bày ý kiến, qua quá trình xác minh tại gia đình anh G mẹ đẻ của anh G là bà Hồ Thị M cũng đã xác nhận vợ chồng chị H và anh G trong cuộc sống có xảy ra nhiều mâu thuẫn, chủ yếu là mâu thuẫn kinh tế gia đình. Hiện nay chị H và anh G đã ly thân không còn chung sống với quan tâm chăm sóc lẫn nhau nữa. Do đó Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh G đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H và anh G không thể đoàn tụ được với nhau nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hoàng Xuân G.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân G có 02 con chung là Hoàng Xuân Nhật T, sinh ngày 01/12/2016 và Hoàng Trung K, sinh ngày 06/5/2020. Các con chung hiện đang ở với chị H. Tại bản tự khai cháu Hoàng Xuân Nhật T có lời trình bày nguyện vọng xin ở với chị H để ổn định nơi ở, sinh hoạt cũng như học tập, các con chung. Cháu Hoàng Trung K đang còn nhỏ tuổi, cần có sự chăm sóc của mẹ. Chị H cũng có lời trình bày cũng mong muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung. Ngoài ra, qua xác minh tại gia đình anh Hoàng Xuân G cho thấy hiện nay anh Hoàng Xuân G đang làm thợ nhôm kính tại thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập hàng tháng khoảng 10.000.000đ đến 12.000.0000đ. Chị H đang làm công nhân tại địa phương, thu nhập hàng tháng từ 7.000.000đ đến 8.000.000đ. Điều này cho thấy thực tế anh G không có thời gian, điều kiện để gần gũi, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung nhiều hơn so với chị H. Do đó để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho các con trẻ, cũng như tôn trọng nguyện vọng của con chung, tạo các điều kiện thuận lợi tốt nhất cho sự phát triển của các con nên giao các con chung của chị H và anh G là cháu Hoàng Xuân Nhật T và cháu Hoàng Trung K cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với thực tế. Anh G có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc các con chung sau khi đã ly hôn là phù hợp theo Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi các con chung cho chị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Trong quá trình Tòa án giải quyết chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Anh Hoàng Xuân G không có lời trình bày về việc chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu chị H và anh G có yêu cầu chia tài sản chung sau này Toà án sẽ xem xét bằng vụ án theo quy định của pháp luật.

[2.4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nạp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điều 39, Khoản 4 Điều 147; Khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 56, 57, 58, và các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 01/2024 ngày 16/5/2024 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình.

Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hoàng Xuân G.

- Về con chung: Giao các con chung là Hoàng Xuân Nhật T (giới tính: Nam), sinh ngày 01/12/2016 và Hoàng Trung K (giới tính: Nam), sinh ngày 06/5/2020 cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung cho anh Hoàng Xuân G vì chị Nguyễn Thị H chưa yêu cầu.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hoàng Xuân G có quyền, đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về chia tài sản chung và nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân G tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0004134 ngày 11/7/2025. Chị Nguyễn Thi H1 đã nạp đủ tiền án phí.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 4 - Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Anh;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Huy